

ỦY BAN THỂ DỤC THỂ THAO

**ỦY BAN THỂ DỤC
THỂ THAO**

Số: 658/2006/QĐ-UBTDTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của
Đội tuyển bóng đá quốc gia

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN
THỂ DỤC THỂ THAO

Căn cứ Nghị định 22/2003/NĐ-CP ngày 11/3/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Thể dục thể thao;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thể thao thành tích cao 2,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “**Quy chế tổ chức, hoạt động của**
Đội tuyển bóng đá quốc gia” gồm 6 chương, 17 điều.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Thể thao thành tích cao 2, Thủ trưởng các Vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban Thể dục Thể thao, Sở thể dục thể thao, Sở văn

09696456

hóa thông tin - thể thao, Cơ quan thể dục thể thao các ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

Nguyễn Danh Thái

09696456

**ỦY BAN THỂ DỤC
THỂ THAO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỘI TUYỂN BÓNG ĐÁ QUỐC GIA
(Ban hành kèm theo Quyết định số 658/2006/QĐ-UBTDTT ngày 03 tháng 4
năm 2006 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục thể thao)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về thành phần, quy trình thành lập Đội tuyển bóng đá quốc gia (sau đây gọi là Đội tuyển); về nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Đội tuyển và của các Vụ, đơn vị liên quan thuộc Ủy ban Thể dục Thể thao và Liên đoàn bóng đá Việt Nam (sau đây gọi là Liên đoàn) đối với Đội tuyển.

2. Quy chế này được áp dụng cho tất cả các Đội tuyển, bao gồm Đội tuyển Nam Nữ, Olympic và các Đội tuyển trẻ từ U21 trở xuống khi tập trung làm nhiệm vụ tập huấn, thi đấu bóng đá quốc tế ở trong nước và nước ngoài.

Điều 2. Thành viên Đội tuyển

Đội tuyển Quốc gia gồm Trưởng đoàn, Huấn luyện viên trưởng, Trợ lý huấn luyện viên, Cầu thủ, Bác sĩ, Phiên dịch và cán bộ phục vụ khác.

Điều 3. Thành lập Đội tuyển

1. Đội tuyển do Liên đoàn đề xuất danh sách, trên cơ sở tham khảo ý kiến các cơ quan chức năng liên quan, Hội đồng huấn luyện viên quốc gia, và được Ủy ban Thể dục thể thao ra quyết định thành lập.

2. Liên đoàn ra quyết định triệu tập hoặc trả về đơn vị, địa phương khi cần thay thế, bổ sung các thành viên Đội tuyển trong thời gian tập huấn, thi đấu theo quyết định thành lập Đội tuyển đã được Ủy ban Thể dục thể thao ban hành.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN ĐỘI TUYỂN

Điều 4. Trưởng đoàn

1. Phụ trách chung và chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Ủy ban Thể dục thể thao và Liên đoàn về mọi mặt của Đội tuyển trong quá trình tập huấn, thi đấu bóng đá quốc tế ở trong nước và nước ngoài.
2. Là người phát ngôn chính thức về các vấn đề chung của Đội tuyển, bao gồm chủ trương, mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch, chương trình hoạt động, tình hình tư tưởng, sinh hoạt của toàn đội trước các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài nước.
3. Có trách nhiệm trao đổi ý kiến với Huấn luyện viên trưởng và Ban huấn luyện Đội tuyển về kế hoạch huấn luyện chuyên môn và biện pháp tổ chức thực hiện trong quá trình tập huấn, thi đấu nhưng không can thiệp, áp đặt về những vấn đề thuộc trách nhiệm, quyền hạn của Huấn luyện viên trưởng và các thành viên của Ban huấn luyện Đội tuyển.
4. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc Ban huấn luyện Đội tuyển thực hiện đúng kế hoạch huấn luyện chuyên môn đã được phê duyệt về thời gian, nội dung và quân số tập luyện.
5. Lập kế hoạch, chương trình và nội dung công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, công tác quản lý sinh hoạt và giao nhiệm vụ để Ban huấn luyện Đội tuyển triển khai thực hiện.
6. Tổ chức tốt công tác thi đua, khen thưởng; chăm lo đời sống tinh thần, vật chất và đảm bảo quyền lợi của các thành viên Đội tuyển được thực hiện đúng chế độ, tiêu chuẩn quy định. Trực tiếp ăn, ở, sinh hoạt cùng Đội tuyển trong các đợt tập huấn, thi đấu ở trong nước và nước ngoài.
7. Thường xuyên báo cáo tình hình sinh hoạt, diễn biến tư tưởng và kết quả tập luyện của Đội tuyển với Lãnh đạo Liên đoàn; tổ chức họp tổng kết, rút kinh nghiệm nghiêm túc ngay sau khi kết thúc từng đợt tập huấn, thi đấu để rút ra được những bài học thiết thực đối với từng thành viên Đội tuyển, đồng thời đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Đội tuyển.

8. Phân công đại diện Ban huấn luyện Đội tuyển tham gia các cuộc họp giao ban hàng tuần tại các Trung tâm Huấn luyện Thể thao (nơi Đội tuyển tập huấn) và các cuộc họp khác theo kế hoạch đã được phê duyệt.

9. Là người ký các văn bản của Đội tuyển báo cáo Lãnh đạo Liên đoàn, Lãnh đạo Ủy ban Thể dục thể thao.

10. Trong trường hợp có nhiều ý kiến hoặc quan điểm chưa thống nhất trong Đội tuyển về những vấn đề có thể ảnh hưởng trực tiếp đến danh dự, lợi ích quốc gia mà không có điều kiện báo cáo xin ý kiến cấp trên, Trưởng đoàn hoặc Lãnh đội là người quyết định cuối cùng và chịu trách nhiệm về quyết định đó.

11. Trong thời gian tập trung làm nhiệm vụ tại Đội tuyển, có trách nhiệm đóng thuế thu nhập cá nhân khi có thu nhập cao từ các khoản tiền tài trợ, tiền thưởng theo quy định hiện hành.

12. Được hưởng các quyền lợi theo các quy định có liên quan của Nhà nước, Ủy ban Thể dục thể thao và Liên đoàn.

Điều 5. Huấn luyện viên trưởng

1. Phụ trách chính công tác huấn luyện chuyên môn của Đội tuyển và chịu trách nhiệm cao nhất trước Lãnh đạo Ủy ban Thể dục thể thao, Lãnh đạo Liên đoàn về kết quả tập luyện, thi đấu của Đội tuyển.

2. Là người phát ngôn chính thức của Đội tuyển về công tác chuyên môn trước các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài nước.

3. Căn cứ vào chương trình hoạt động hàng năm do Liên đoàn cung cấp và căn cứ vào tình hình thực tế, xây dựng kế hoạch huấn luyện chuyên môn cả năm và từng đợt tập huấn để báo cáo Lãnh đạo Liên đoàn trình Lãnh đạo Ủy ban Thể dục thể thao phê duyệt.

4. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Trợ lý Huấn luyện viên và giám sát việc thực hiện.

5. Tổ chức thực hiện hiệu quả chương trình hoạt động của Đội tuyển và triển khai tốt kế hoạch huấn luyện chuyên môn đã được phê duyệt.

6. Chịu trách nhiệm về đấu pháp và đội hình chiến thuật của Đội tuyển; trực tiếp chỉ đạo về chuyên môn trong các trận đấu và có quyết định cuối cùng về việc sử dụng lực lượng cầu thủ trong tập huấn và trong thi đấu của Đội tuyển.

7. Đề xuất với Trưởng đoàn về các vấn đề có liên quan đến Đội tuyển để đảm bảo điều kiện tốt nhất cho công tác huấn luyện chuyên môn.

8. Báo cáo chuyên môn định kỳ cho Lãnh đạo Liên đoàn theo quy định; báo cáo tổng kết, rút kinh nghiệm kết quả công tác tập huấn, thi đấu của Đội tuyển ngay sau khi kết thúc từng đợt tập trung và khi kết thúc một năm huấn luyện với Lãnh đạo Liên đoàn.

9. Trong thời gian tập trung làm nhiệm vụ tại Đội tuyển, có trách nhiệm đóng thuế thu nhập cá nhân khi có thu nhập cao từ các khoản tiền tài trợ, tiền thưởng theo quy định hiện hành.

10. Được hưởng các quyền lợi theo các quy định có liên quan của Nhà nước, Ủy ban Thể dục thể thao và Liên đoàn.

Điều 6. Trợ lý Huấn luyện viên

1. Giúp Huấn luyện viên trưởng về công tác huấn luyện chuyên môn theo nhiệm vụ được phân công trong quá trình tập huấn, thi đấu; công tác tổ chức, quản lý giờ giấc sinh hoạt, tập luyện của cầu thủ.

2. Có kế hoạch, biện pháp cụ thể và chủ động tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng đoàn và Huấn luyện viên trưởng.

3. Phản ánh kịp thời với Trưởng đoàn và Huấn luyện viên trưởng những vấn đề phát sinh khi thực hiện nhiệm vụ được giao về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của các cầu thủ Đội tuyển; công tác huấn luyện chuyên môn; công tác quản lý Đội tuyển theo quy chế, nội quy và những quy định hành chính hiện hành của Ủy ban Thể dục thể thao và Liên đoàn.

4. Có trách nhiệm thực hiện các công việc liên quan đến tài chính cho các thành viên Đội tuyển. Triển khai việc cấp phát và thu hồi trang thiết bị chuyên môn theo quy định. Đại diện Đội tuyển tham dự các cuộc họp theo sự phân công của Trưởng đoàn hoặc Huấn luyện viên trưởng.

5. Tham gia ý kiến với Trưởng đoàn và Huấn luyện viên trưởng về công tác tổ chức, quản lý, điều hành chung và công tác huấn luyện của Đội tuyển.

6. Trong thời gian tập trung làm nhiệm vụ tại Đội tuyển có trách nhiệm đóng thuế thu nhập cá nhân khi có thu nhập cao từ các khoản tiền tài trợ, tiền thưởng theo quy định hiện hành.

7. Được hưởng các quyền lợi theo các quy định có liên quan của Nhà nước, Ủy ban Thể dục thể thao và Liên đoàn.

Điều 7. Trợ lý Huấn luyện viên ngôn ngữ (phiên dịch)

1. Có trách nhiệm phiên dịch và truyền đạt chính xác, trung thực, kịp thời những vấn đề, những công việc cần trao đổi, bàn bạc giữa các thành viên Đội tuyển với Huấn luyện viên trưởng người nước ngoài và ngược lại trong suốt quá trình tập huấn, thi đấu. Trong khi dịch tuyệt đối không đưa quan điểm cá nhân vào làm sai lệch nội dung trao đổi, làm ảnh hưởng không tốt đến công việc chung.

2. Khi có những ý kiến chưa thống nhất về quan điểm trong quan hệ công tác với Huấn luyện viên trưởng người nước ngoài, phiên dịch phải báo cáo kịp thời với Trưởng đoàn để có biện pháp giải quyết hợp lý vì lợi ích chung.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Trưởng đoàn và nhiệm vụ chuyên môn theo sự phân công của Huấn luyện viên trưởng.

4. Trong thời gian tập trung làm nhiệm vụ tại Đội tuyển có trách nhiệm đóng thuế thu nhập cá nhân khi có thu nhập cao từ các khoản tiền tài trợ, tiền thưởng theo quy định hiện hành.

5. Được hưởng các quyền lợi theo các quy định có liên quan của Nhà nước, Ủy ban Thể dục thể thao và Liên đoàn.

Điều 8. Cầu thủ

1. Có trách nhiệm tập trung đúng thời gian, địa điểm theo quyết định triệu tập của Ủy ban Thể dục thể thao.

2. Phát huy tinh thần trách nhiệm, khắc phục khó khăn, tích cực tập luyện và thực hiện tốt nhất các yêu cầu chuyên môn của Ban huấn luyện; luôn đặt lợi ích của Đội tuyển lên trên hết, thi đấu dũng cảm ngoan cường; quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

3. Đề cao ý thức tổ chức kỷ luật; chấp hành nghiêm chỉnh các yêu cầu, quy định, nội quy trong thời gian tập huấn, thi đấu; tích cực học tập, rèn luyện tu dưỡng đạo đức, tác phong sinh hoạt; sống trung thực và hòa nhập trong cuộc sống tập thể; luôn đảm bảo sự đoàn kết thống nhất giữa các thành viên trong Đội tuyển; có thái độ tôn trọng đúng mực đối với các cấp Lãnh đạo, cán bộ quản lý, Ban huấn luyện Đội tuyển trong thời gian tập trung làm nhiệm vụ.

4. Tham gia đóng góp ý kiến mang tính xây dựng với Trưởng đoàn, Huấn luyện viên trưởng về công tác tổ chức, quản lý, điều hành; về chương trình, nội dung huấn luyện; về sử dụng lực lượng thi đấu và các vấn đề liên quan khác của Đội tuyển.

5. Trong thời gian tập trung làm nhiệm vụ tại Đội tuyển, có trách nhiệm đóng thuế thu nhập cá nhân khi có thu nhập cao từ các khoản tiền tài trợ, tiền thưởng theo quy định hiện hành.

6. Được hưởng các quyền lợi theo các quy định có liên quan của Nhà nước, Ủy ban Thể dục thể thao và Liên đoàn.

Điều 9. Bác sĩ

1. Có trách nhiệm chăm lo, phòng bệnh và săn sóc sức khỏe cho các thành viên của Đội tuyển; tổ chức kiểm tra y học cho cầu thủ theo yêu cầu của Ban huấn luyện; tổ chức kiểm tra sức khỏe định kỳ cho các thành viên khác trong thời gian tập huấn và thi đấu của Đội tuyển.

2. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra nắm vững tình hình sức khỏe các thành viên Đội tuyển; chủ động đề xuất biện pháp điều trị và trực tiếp tiến hành chạy chữa chấn thương cho các cầu thủ trong quá trình tập luyện và thi đấu.

3. Theo dõi, kiểm tra điều kiện vệ sinh môi trường, vệ sinh thực phẩm; chịu trách nhiệm về thực đơn ăn uống hàng ngày của Đội tuyển để đảm bảo chế độ dinh dưỡng và tiêu chuẩn calo cần thiết cho cầu thủ.

4. Phản ánh kịp thời với Trưởng đoàn và Huấn luyện viên trưởng về tình hình chấn thương, sức khỏe và khả năng tham gia tập luyện, thi đấu của cầu thủ với tinh thần trách nhiệm cao và thái độ nghiêm túc.

5. Phát huy tinh thần trách nhiệm trong công tác phòng chống sử dụng Doping ở mọi nơi, mọi lúc đối với cầu thủ.

6. Trong thời gian tập trung làm nhiệm vụ tại Đội tuyển, có trách nhiệm đóng thuế thu nhập cá nhân khi có thu nhập cao từ các khoản tiền tài trợ, tiền thưởng theo quy định hiện hành.

7. Được hưởng các quyền lợi theo các quy định có liên quan của Nhà nước, Ủy ban Thể dục thể thao và Liên đoàn.

Chương III

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN

Điều 10. Liên đoàn

1. Tìm hiểu, trao đổi, tham khảo ý kiến các cơ quan chức năng liên quan, Hội đồng Huấn luyện viên Quốc gia, thống nhất việc đề cử Huấn luyện viên trưởng và giới thiệu các thành viên của Ban huấn luyện Đội tuyển để trình Ủy ban Thể dục thể thao phê duyệt.

2. Căn cứ lịch thi đấu hàng năm của Liên đoàn bóng đá Thế giới (FIFA), châu Á (AFC) và Đông Nam Á (AFF), phối hợp với Ban Huấn luyện Đội tuyển lập kế hoạch tập huấn, thi đấu của Đội tuyển để trình Lãnh đạo Ủy ban Thể dục thể thao phê duyệt.

3. Chỉ đạo Ban Huấn luyện Đội tuyển căn cứ tiêu chuẩn chuyên môn và tình hình thực tế tại thời điểm tuyển chọn để tiến hành công tác theo dõi, kiểm tra và tuyển chọn cầu thủ cho Đội tuyển để trình Ủy ban Thể dục thể thao phê duyệt.

4. Đề xuất để Ủy ban Thể dục thể thao phê duyệt những thay đổi chương trình, kế hoạch hoạt động, tập huấn và thi đấu của Đội tuyển, chương trình huấn luyện chuyên môn hoặc thành phần lực lượng cầu thủ trước khi triển khai thực hiện.

Điều 11. Vụ Thể thao thành tích cao 2

1. Là đầu mối tiếp nhận thông tin, ý kiến đề xuất của Liên đoàn về các vấn đề liên quan đến Đội tuyển, nghiên cứu và tham mưu trình Lãnh đạo Ủy ban Thể dục thể thao quyết định.

2. Tham mưu cho Lãnh đạo Ủy ban Thể dục thể thao chỉ đạo Liên đoàn trong quá trình tổ chức, quản lý và điều hành các Đội tuyển.

Điều 12. Các Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia

1. Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia (nơi Đội tuyển tập huấn) có trách nhiệm phối hợp với Vụ Thể thao thành tích cao 2, Liên đoàn trong quá trình quản lý Đội tuyển.

2. Hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Đội tuyển hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Chương IV

CÁC MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐỘI TUYỂN

Điều 13. Quan hệ giữa các thành viên

1. Mỗi quan hệ giữa Trưởng đoàn với HLV trưởng là mối quan hệ lãnh đạo và chịu sự lãnh đạo trong công tác tổ chức, quản lý và điều hành vì mục đích xây dựng Đội tuyển vững mạnh.

2. Mối quan hệ giữa Trưởng đoàn với các thành viên khác của Đội tuyển về tổng thể là mối quan hệ lãnh đạo và chịu sự lãnh đạo toàn diện.

3. Mối quan hệ giữa Huấn luyện viên trưởng với các Trợ lý Huấn luyện viên là mối quan hệ điều hành và phối hợp hoạt động, triển khai thực hiện công tác chuyên môn và sinh hoạt.

4. Mối quan hệ giữa Huấn luyện viên trưởng và các Trợ lý Huấn luyện viên với cầu thủ là mối quan hệ giữa thầy và trò trong việc tổ chức, quản lý, điều hành về tập luyện, thi đấu và sinh hoạt.

5. Mối quan hệ giữa Huấn luyện viên trưởng và các Trợ lý Huấn luyện viên với Bác sĩ, Phiên dịch là mối quan hệ phối hợp và thực hiện các công việc được phân công theo nhiệm vụ.

6. Mối quan hệ giữa Bác sĩ và Phiên dịch với các thành viên khác trong Đội tuyển là mối quan hệ giúp đỡ và phục vụ trong tập luyện, thi đấu và sinh hoạt.

Điều 14. Mối quan hệ với các cơ quan chức năng liên quan

1. Đối với Ủy ban Thể dục thể thao và Liên đoàn: Đội tuyển chịu sự lãnh đạo chỉ đạo toàn diện về công tác tổ chức, quản lý và điều hành trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Đối với các cơ quan chức năng của Ủy ban Thể dục thể thao: Đội tuyển chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và hỗ trợ của các Vụ liên quan thuộc Ủy ban Thể dục thể thao.

3. Đối với các cơ quan thông tin đại chúng: Đội tuyển có mối quan hệ hợp tác, xây dựng và thiện chí về các vấn đề có liên quan đến hoạt động của Đội tuyển trong giới hạn cho phép.

4. Đối với các Nhà tài trợ: Đội tuyển được hưởng các quyền lợi và phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của Nhà tài trợ theo Hợp đồng đã được ký kết với Liên đoàn.

Chương V

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 15. Khen thưởng

1. Đội tuyển và các thành viên Đội tuyển đạt thành tích xuất sắc trong quá trình tập huấn và thi đấu sẽ được khen thưởng theo kết quả trong từng nhiệm vụ được giao.

2. Nếu đạt thành tích đặc biệt xuất sắc sẽ được đề nghị Nhà nước khen thưởng xứng đáng.

Điều 16. Kỷ luật

1. Các thành viên Đội tuyển khi được triệu tập làm nhiệm vụ, nếu không thi hành hoặc vắng mặt không có lý do chính đáng sẽ bị kỷ luật theo quy định hiện hành.

2. Các thành viên Đội tuyển nếu vi phạm kỷ luật trong sinh hoạt, tập luyện và thi đấu, làm ảnh hưởng đến danh dự, uy tín của Đội tuyển sẽ bị kỷ luật theo quy định.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Trách nhiệm tổ chức thi hành

1. Vụ Thể thao thành tích cao 2, Liên đoàn có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc đề nghị những vấn đề có liên quan đến đội tuyển cần phản ánh kịp thời để Liên đoàn báo cáo Ủy ban Thể dục thể thao xem xét, quyết định./.

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

Nguyễn Danh Thái

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Điện thoại: 04.8233947; 04.8231182

Fax: 08044517

Email: congbaovpcp@cpt.gov.vn

In tại Xí nghiệp Bản đồ 1 - Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng